

Bản án số: 55/2019/HS-ST

Ngày: 25/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Bửu Tịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Định.

2. Bà Lê Thị Xuân Mai.

- *Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Trần Thị Ngọc Trinh - Thư ký
Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:* Bà Vũ Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3 số 139
Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công
khai sơ thẩm Vụ án hình sự thụ lý số: 47/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm
2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 228/2019/QĐXXST-HS
ngày 12 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Cao Thị Mỹ H; sinh ngày 03/11/1978; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Trú
tại: Số 88/87 đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề
nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; tôn giáo:
không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Cao Văn V, sinh năm 1948 và bà Đoàn Thị Minh N, sinh năm
1948; chồng: Nguyễn Văn T; con: có 02 người con: lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ
nhất sinh năm 2012;

Tiền án: không, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn
“Cấm đi khỏi nơi cư trú” kể từ ngày 11 tháng 4 năm 2019. (có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Trần Lê Lê Q, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Số 62/38 đường Nguyễn Thông, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ
Chí Minh. (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 20 phút ngày 08/4/2019, Cao Thị Mỹ H đưa con trai đến học tại trường Tiểu học M, số 20 đường M, Phường Y, Quận Z. Sau khi con vào lớp học, Hương đi ra khu vực ghế đá thì thấy 01 giỏ xách (bên trong có 01 bao thư có số tiền 29.000.000 đồng, 01 bao thư có số tiền 600.000 đồng, 01 bóp da bên trong có số tiền 3.050.000 đồng và 01 chứng minh nhân dân) của chị Trần Thị Lê Quyên, bên cạnh có một em học sinh đang ngồi. Hương nảy sinh ý định chiếm đoạt giỏ xách nên đến kêu em học sinh đi xếp hàng, còn Hương lấy giỏ xách ôm trước ngực đi ra cổng và đem về nhà số 88/87 đường Bà Huyện Thanh Quan, Phường Y, Quận Z cất giấu trong học tủ bàn máy tính.

Sau khi tiếp nhận trình báo của chị Trần Lê Lê Q, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 tiến hành truy xét và xác định Cao Thị Mỹ H là thủ phạm của vụ trộm cắp tài sản tại trường Tiểu học M nên mời Cao Thị Mỹ H lên làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3, Cao Thị Mỹ H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 40/CT-VKS-HS ngày 08/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo Cao Thị Mỹ H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Hương đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Lời nói sau cùng của bị cáo xin được hưởng sự khoan hồng và cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

Người bị hại bà Trần Lê Lê Q vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: xử phạt bị cáo Cao Thị Mỹ H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 07 giờ 20 phút ngày 08/4/2019, tại trường Tiểu học M, số 20 đường M, Phường Y, Quận Z, bị cáo Cao Thị Mỹ H đã lén lút trộm cắp 01 giỏ xách bên trong có: 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Lê Lê Q, 01 bao thư có số tiền 29.000.000 đồng, 01 bao thư có số tiền 600.000 đồng, 01 bóp da bên trong có số tiền 3.050.000 đồng. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là số tiền 32.350.000 đồng.

Bị cáo là người ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý.

Hành vi phạm tội của bị cáo Hương là xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ.

[2] Về tình tiết định khung hình phạt: Từ những căn cứ nêu trên đã đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Cao Thị Mỹ H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hương đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, áp dụng các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có nơi ở ổn định nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Trần Lê Lê Q đã nhận lại tài sản, có đơn bãi nại, không có yêu cầu gì khác và vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng:

- 01 DVD chứa dữ liệu hình ảnh camera ghi lại hình ảnh vụ trộm cắp tài sản (gửi kèm hồ sơ), tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 (một) áo thun màu trắng và 01 (một) quần thun màu xanh là của bị cáo không liên quan nghi nên giao trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo Hương phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố bị cáo đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Cao Thị Mỹ H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm a khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

Xử phạt bị cáo Cao Thị Mỹ H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao Cao Thị Mỹ H cho Ủy ban nhân dân Phường Y, Quận Z giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử lý vật chứng:

- 01 DVD chứa dữ liệu hình ảnh camera ghi lại hình ảnh vụ trộm cắp tài sản (gửi kèm hồ sơ), tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

- Giao trả cho bị cáo 01 áo thun màu trắng và 01 quần thun màu xanh, loại ngắn (biên bản giao, nhận vật chứng theo lệnh nhập kho vật chứng số 167/LNK-DTTH ngày 03/6/2019)

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.3, TP.HCM;
- Công an Quận 3;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Chi cục THA Dân sự Quận 3;
- UBND Phường Y, Quận Z;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu VP, Hồ sơ vụ án.

Võ Thanh Bửu Tịnh